

Bản án số: 85/2019/HS-PT

Ngày: 13/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội Đ xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thi, bà Nguyễn Thị Hải Minh

Thư ký phiên toà: Ông Lê Việt Ngọc - Thư ký, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 84/2019/TLPT-HS ngày 02/4/2019 đối với bị cáo Thái Ngô Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 585/2018/HSST ngày 28/12/2018 của Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Thái Ngô Đ, sinh ngày 01/3/1986, tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHTT: Xóm 5, xã V, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Khối 12, Phường C, thành phố V, Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Ngô B, sinh năm 1954 và bà Bùi Thị S sinh năm 1958; có vợ Phạm Ánh T, sinh năm 1988 và 2 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/8/2012, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 20/9/2012.

- Ngày 07/11/2018, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 16/9/2018 được tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

1. Anh Trương Công T, sinh năm 1990; vắng mặt;

Địa chỉ: Khôi 11, phường H1, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1995; vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 2, xã V, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Phạm Anh D, sinh năm 1992; vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 3, xã HL, huyện H2, tỉnh Nghệ An.

- Ngoài ra còn có bị hại anh Nguyễn Duy M; người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị N và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/8/2018, Thái Ngô Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter 37B2-450.86 đi giao hàng thuê cho khách. Khi đi đến số nhà 20, ngõ 107, đường N1, Phường L, thành phố V thì thấy nhà mở cửa. Đ đi vào nhà để hỏi địa chỉ của khách cần giao hàng. Vào trong nhà, Đ không thấy ai ở nhà nên quan sát một lúc thì thấy trên giường của phòng ngủ có 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu trắng của anh Nguyễn Duy M. Đ lấy trộm các tài sản trên rồi lên xe ra về. Sau khi lấy trộm được tài sản, Đ đưa chiếc điện thoại di động đến bán cho anh Trương Công T là chủ ki ốt sửa chữa điện thoại số 20, đường N2, thành phố V lấy số tiền 1.200.000 Đ; chiếc máy tính xách tay Đ đem bán cho anh Nguyễn Đăng Q là chủ ki ốt kinh doanh máy tính số 59, đường B1, phường T1, thành phố V lấy số tiền 2.200.000 Đ. Toàn bộ số tiền trên Đ tiêu xài cá nhân hết. Ngày 07/9/2018, Thái Ngô Đ đến Công an thành phố Vinh đầu thú.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 188/BB-ĐGTS ngày 12/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vinh kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 30/8/2018 là 6.500.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, màu trắng, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 30/8/2018 là 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của mà Thái Ngô Đ chiếm đoạt của anh Nguyễn Duy M là 9.500.000 đồng.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên thì vào khoảng 14 giờ ngày 03/9/2018, Thái Ngô Đ còn có hành vi trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu H 01 chiếc túi xách màu đen bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3; 02 thỏi son và một số giấy tờ tùy thân. Bị cáo rút túi xách và các vật dụng, giấy tờ cá nhân còn chiếc điện thoại thì mang đến cầm cố cho anh Phạm Anh D tại ki ốt cầm đồ số 18, đường P, thành phố V lấy số tiền 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 188/BB-ĐGTS ngày 12/9/2018 của

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vinh kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F3 màu xám, đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm ngày 03/9/2018 là 1.700.000 đồng nên Công an thành phố Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thái Ngô Đ về hành vi này.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 585/2018/HSST ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Thái Ngô Đ 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 16/9/2018. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ khi bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Thái Ngô Đ bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Trương Công T 1.200.000 đồng, anh Phạm Anh D 1.000.000 đồng, anh Nguyễn Đăng Q 2.200.000 đồng, tổng cộng 4.400.000 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm thi hành án dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/01/2019, bị cáo Thái Ngô Đ kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, vợ và bố mẹ thường xuyên đau ốm; gia đình bị cáo có công với đất nước và bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thái Ngô Đ xác định rõ nội dung kháng cáo của bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Ngô Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Thái Ngô Đ 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Cấp sơ thẩm không ghi nội dung xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H là không phản ánh đầy đủ nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Thái Ngô Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Như vậy đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 16 giờ

ngày 30/8/2018, bị cáo Thái Ngô Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Duy M, sinh ngày 21/9/2003, 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP trị giá 9.500.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Thái Ngô Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thái Ngô Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2012, bị Công an thành phố Vinh xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc” và ngoài hành vi trộm cắp tài sản bị xét xử tại vụ án này bị cáo còn có hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo đã bị Công an thành phố Vinh xử phạt hành chính. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố đẻ của bị cáo có công với cách mạng được hưởng trợ cấp đối với người kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; bác ruột của bị cáo là liệt sỹ; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng có 01 tình tiết tăng nặng phạm tội đối với người dưới 16 tuổi được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới tự nguyện bồi thường thiệt hại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Thái Ngô Đ bồi thường thiệt hại về tài sản cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Công T 1.200.000 đồng, anh Phạm Anh D 1.000.000 đồng, anh Nguyễn Đăng Q 2.200.000 đồng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu đã bồi thường cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vào ngày 27/12/2018 là trước ngày xét xử sơ thẩm nhưng cấp sơ thẩm không làm rõ để xem xét chấp nhận cho bị cáo là thiếu sót. Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho anh T, anh D, anh Q nên cần sửa án sơ thẩm, không buộc bị cáo bồi thường dân sự, do bị cáo đã bồi thường xong.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Thái Ngô Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đối với án phí dân sự sơ thẩm do

bị cáo đã bồi thường cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước khi xét xử sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Ngô Đ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 585/2018/HSST ngày 28/12/2018 của Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An về phần hình phạt đối với bị cáo, sửa phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Thái Ngô Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt hoặc tự nguyện thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 16/9/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Thái Ngô Đ đã bồi thường cho anh Trương Công T 1.200.000 đồng, anh Phạm Anh D 1.000.000 đồng, anh Nguyễn Đăng Q 2.200.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong.

4. Về án phí: Bị cáo Thái Ngô Đ phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự phúc thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND TP Vinh;
- Cơ quan THAHS CA TP Vinh;
- Cơ quan điều tra CA TP Vinh;
- Chi Cục THADS TP Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan;
- Lưu Hồ sơ, Toà hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Từ